

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HSST

Ngày: 15-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

2. Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hồng Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thị O, sinh năm 1959, tại thành phố P, tỉnh Gia Lai; nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã X, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị B; có chồng (đã chết) và có 06 con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phạm Thị H, sinh năm 1994; nơi thường trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nơi tạm trú: Thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

Người làm chứng:

01. NLC1, sinh năm 1995; vắng mặt.

02. NLC2, sinh năm 1981; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20/10/2018, NLC2 thuê lại nhà của bà Trần Thị H để mở quán cà phê mang tên KN tại thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Đến khoảng đầu năm 2021, NLC2 về sinh sống tại thị xã A, tỉnh Bình Định nên giao lại quán cho mẹ ruột là Trần Thị O để ở và quản lý quán. Khoảng 22^h00' ngày 25/11/2021, NLC1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, biển số 77L2-194.89 đến quán cà phê KN, mục đích để mua dâm. Lúc này, Trần Thị O gọi điện đến số 0376788191 của người tên K ở khu vực cầu B (O không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) nói “Có đưa nào cho xuống giải quyết sinh lý 01 người”. Trong lúc chờ đợi, Trần Thị O thỏa thuận với NLC1 khi nào quan hệ tình dục xong thì trả cho O số tiền 200.000 đồng, NLC1 đồng ý (Trong đó, O thu số tiền cho thuê địa điểm mua bán dâm là 60.000 đồng và đưa cho người bán dâm số tiền 140.000 đồng). Khoảng 10 phút sau thì có người chở Phạm Thị H đến quán. Sau đó, O nói H và NLC1 đi xuống nhà sau của quán cà phê KN, có bậc thang đi xuống, tại phòng này có bố trí giường, rèm che lại, sát nhà vệ sinh. Khi H và NLC1 cởi quần áo, kích thích nhau chưa kịp quan hệ tình dục thì bị Công an xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đến lập biên bản và đưa về Công an xã để làm việc. Tại Cơ quan Công an, Trần Thị O, NLC1 và Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã tạm giữ và xử lý đồ vật, tài liệu trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu Đen - Trắng - Đỏ cho NLC1. Hiện còn tạm giữ của Trần Thị O 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh dương, loại Nokia 105, số seri 353101113460454; tạm giữ của Phạm Thị H 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A83, mặt sau màu hồng, mặt trước màu trắng và 01 ốp lưng điện thoại màu đen, bằng cao su.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKS-TP ngày 31 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Trần Thị O về tội “*Chứa mại dâm*” theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Thị O đã phạm vào tội như tại Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều khoản để quyết định hình phạt đối với bị cáo, cụ thể:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị O từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh dương, loại Nokia 105, số seri 353101113460454; trả lại cho chị Phạm Thị H 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A83, mặt sau màu hồng, mặt trước màu trắng và 01 ốp lưng điện thoại màu đen, bằng cao su.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng, phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thu thập đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đầy đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 22^h00' ngày 25/11/2021, tại quán cà phê KN ở thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, Trần Thị O đã có hành vi cho NLC1 và Phạm Thị H thuê địa điểm là phòng sau của quán cà phê KN để thực hiện việc mua bán dâm. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Chứa mại dâm*” theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có trình độ học vấn 0/12 và trên 60 tuổi nên nhận thức hạn chế nên cân nhắc cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hóa và trật tự trị an xã hội tại địa phương. Trong tình hình tội phạm mại dâm diễn biến phức tạp, gây nhiều dư luận xấu trong xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo O, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa, giáo dục chung cho xã hội.

[5] Về vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh dương, loại Nokia 105, số seri 353101113460454 của bị cáo O là công cụ phương tiện bị cáo cũng như người liên quan sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A83, mặt sau màu hồng, mặt trước màu trắng và

01 ốp lưng điện thoại màu đen, bằng cao su của chị Phạm Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả cho chị H.

[6] Đối với người phụ nữ tên K, qua điều tra xác định là Phan Thị Thiên K - sinh năm 1964, trú tại thôn P1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định nhưng hiện tại K không có mặt ở địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước chưa làm việc được với K nên chưa có đủ cơ sở để kết luận hành vi của K có phạm vào tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại Điều 328 Bộ luật Hình sự hay không. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã tách hành vi của Phan Thị Thiên K để tiếp tục xác minh, xử lý sau. Do đó hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thị O là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị O phạm tội “*Chứa mại dâm*”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị O 01 (một) năm tù. Thời gian phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh dương, loại Nokia 105, số seri 353101113460454;

Trả lại cho chị Phạm Thị H 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A83, mặt sau màu hồng, mặt trước màu trắng và 01 ốp lưng điện thoại màu đen, bằng cao su.

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước. Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 10 giờ ngày 04 tháng 11 năm 2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước và Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thị O được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an H.Tuy Phước;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lệ Quyên